

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2011* /UBND-CNNXD

Thái Nguyên, ngày *19* tháng 6 năm 2023

V/v hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại các cụm công nghiệp

Kính gửi:

- Các Sở, ngành: Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Công an tỉnh, Ngân hàng nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên;
- UBND các huyện, thành phố.

Đề hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở kết quả làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh tại Báo cáo số 1764/BC-SCT ngày 13/6/2023 của Sở Công Thương, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

- Giao Sở Công Thương, UBND các huyện, thành phố tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp hỗ trợ về điện; đơn đốc việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp, hệ thống xử lý nước thải tập trung của các cụm công nghiệp theo thẩm quyền.

- Đề nghị Ngân hàng nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên căn cứ chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước Việt Nam nghiên cứu thực hiện các chính sách giảm lãi xuất vay vốn và hỗ trợ làm thủ tục, hồ sơ vay vốn để doanh nghiệp có nguồn vốn kịp thời phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Giao Sở Giao thông Vận tải khẩn trương hướng dẫn Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG hoàn thiện hồ sơ thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn hành lang giao thông của Nhà máy may tại cụm công nghiệp Kha Sơn, huyện Phú Bình theo quy định.

- Sở Tài nguyên Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan khẩn trương hướng dẫn Công ty TNHH MTV Vạn Xuân (cụm công nghiệp Nguyên Gon, thành phố Sông Công) thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

- Công an tỉnh khẩn trương hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trọng cụm công nghiệp thực hiện trình tự, thủ tục về phòng cháy chữa cháy trong sản xuất kinh doanh.

Căn cứ chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tổ chức triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

Manhpn/vbt6/2023.



Lê Quang Tiến

BÁO CÁO

Kết quả làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Công văn số 2524/UBND-TH ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, Sở Công Thương đã xây dựng kế hoạch và tổ chức làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp. Sau khi làm việc và căn cứ các báo cáo của doanh nghiệp, Sở Công Thương báo cáo kết quả làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

Hiện nay có **58** doanh nghiệp với **60** dự án/nhà máy, xưởng sản xuất đang đầu tư sản xuất kinh doanh tại **11** cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

- (1) CCN Sơn Cẩm 3, TP Thái Nguyên: 01 dự án/nhà máy
- (2) CCN Cao Ngạn 1, TP Thái Nguyên: 08 dự án/nhà máy
- (3) CCN Trúc Mai, huyện Võ Nhai: 03 dự án/nhà máy
- (4) CCN Cây Bòng, huyện Võ Nhai: 01 dự án/nhà máy
- (5) CCN Diềm Thụy, huyện Phú Bình: 01 dự án/nhà máy
- (6) CCN Kha Sơn, huyện Phú Bình: 01 dự án/nhà máy
- (7) CCN Nguyên Gon, TP Sông Công: 12 dự án/nhà máy
- (8) CCN Khuynh Thạch, TP Sông Công: 04 dự án/nhà máy
- (9) CCN số 3 Cảng Đa Phúc, TP Phổ Yên: 26 dự án/nhà máy
- (10) CCN An Khánh 1, huyện Đại Từ: 02 dự án/nhà máy
- (11) CCN Phú Lạc 2, huyện Đại Từ: 01 dự án/nhà máy

(Chi tiết tại Biểu 2 đính kèm)

- Trong 11 cụm công nghiệp nêu trên thì có 10 CCN đã có chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật; 01 cụm chưa có chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật (CCN Cao Ngạn 1).

- Trong 60 dự án/nhà máy, xưởng sản xuất thì có 53 nhà máy, xưởng sản xuất đã đi vào hoạt động; 07 dự án đang triển khai đầu tư xây dựng.

II. KẾT QUẢ LÀM VIỆC

Ngày 02/6/2023, Sở Công Thương đã ban hành Kế hoạch số 1596/KH-SCT về việc thăm nắm, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh tại cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Theo đó, từ ngày 06/6 - 09/6/2023, Sở Công Thương đã thành lập Đoàn làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp đang đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp. Tham gia Đoàn làm việc còn có đại diện UBND các huyện, thành phố và Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

- Tổng số doanh nghiệp làm việc trực tiếp là 27 doanh nghiệp với 29 nhà máy, xưởng sản xuất đang hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Các ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính của 27 doanh nghiệp như sau:

+ Sản xuất, gia công cơ khí, luyện kim: 10 doanh nghiệp

+ Chế biến gỗ (gỗ ép): 04 doanh nghiệp

+ Sản xuất bao bì, cốc giấy: 03 doanh nghiệp

+ Sản xuất thức ăn chăn nuôi: 02 doanh nghiệp

+ Kho hàng hóa, vận tải, kinh doanh than: 04 doanh nghiệp

+ May mặc, may công nghiệp: 01 doanh nghiệp (03 nhà máy)

+ Sản xuất khác (VL chịu lửa, hạt nhựa, luyện than cốc,): 03 doanh nghiệp

1. Một số khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp

1.1. Khó khăn, vướng mắc:

a) Đối với doanh nghiệp sản xuất, gia công cơ khí, luyện kim:

- Do kinh tế thế giới suy giảm, sản phẩm hàng hóa sản xuất ra không bán được, tồn kho nhiều, có những mặt hàng sản xuất ra không có lãi, thậm chí còn lỗ; nhiên liệu đầu vào và giá bán thành phẩm biến động thất thường; đơn hàng sụt giảm, thiếu việc làm, công nhân thay nhau nghỉ chờ việc, chi phí sản xuất cao đặc biệt là chi phí vật tư, nguồn nguyên vật liệu đầu vào nhập khẩu tăng cao như: Thép chế tạo, que hàn, dao cụ...; lãi xuất ngân hàng còn cao; chi phí tiền lương tăng lên theo mức bình quân của khu vực nhưng giá bán hàng ra không được tăng do cạnh tranh với các nhà sản xuất cùng sản phẩm; chi phí xăng dầu, tiền điện, tiền thuê đất, chi phí bảo hiểm cho người lao động tăng.

- Công tác thống kê, đền bù GPMB, tái định cư còn chậm làm ảnh hưởng rất lớn đến việc đầu tư xây dựng hạ tầng cũng như việc thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào cụm công nghiệp; một số cụm công nghiệp đang đầu tư xây dựng hạ tầng nên chưa có đường giao thông nội bộ và đường nước sạch phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt.

- Thời gian gần đây phải thực hiện tiết giảm công suất điện nên ảnh hưởng tới tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Đối với doanh nghiệp chế biến gỗ (gỗ ép):

- Việc xác định nguồn nguyên liệu đầu vào (nguyên liệu gỗ) gặp nhiều khó khăn; sản phẩm sản xuất ra giá bán thấp ảnh hưởng đến việc sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Chi phí nước sạch cho sản xuất và sinh hoạt có giá cao (tại cụm công nghiệp số 3 cảng Đa Phúc do Công ty nước sạch Sông Công cung cấp với giá: 19.500 đồng/m³, Chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp thu nguyên giá, không tính chi phí tổn thất).

c) Đối với doanh nghiệp có kho hàng hóa, vận tải, kinh doanh than:

- Giấy phép vận chuyển hóa chất của Công ty TNHH SX và thương mại XNK Hoàng Gia vẫn chưa được cấp (Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp đang thẩm định hồ sơ để xem xét, cấp Giấy phép) nên doanh nghiệp chưa hoạt động sản xuất kinh doanh được.

- Do CCN Cao Ngạn 1 chưa có chủ đầu tư xây dựng hạ tầng, chưa có quy hoạch chi tiết tổng thể, chưa có hệ thống thoát nước, xử lý nước thải nên doanh nghiệp gặp khó khăn cho trình phê duyệt thay đổi Giấy chứng nhận đầu tư dự án.

d) Đối với doanh nghiệp may mặc, may công nghiệp

- Khách hàng giảm đơn hàng, tồn kho tăng cao, bên cạnh đó chi phí nhân công tăng, chi phí sản xuất tăng, lãi vay ngân hàng chưa có dấu hiệu hạ nhiệt từ đó giảm sút tính cạnh tranh của doanh nghiệp khiến đơn hàng đang có xu hướng dịch chuyển về các nước có ưu đãi thuế, giá nhân công rẻ như: Indonesia, Bangladesh... khiến doanh nghiệp đứng trước thách thức lớn khi phải giảm giá, chấp nhận nhiều rủi ro để có được đơn hàng duy trì việc làm cho người lao động.

- Doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ, tỷ lệ lao động nghỉ việc còn cao. Vì vậy doanh nghiệp phải thêm chi phí để đào tạo tay nghề cho lao động mới.

đ) Đối với doanh nghiệp sản xuất khác

- 6 tháng đầu năm không bố trí đủ việc làm cho người lao động; giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, giá bán đầu ra thấp nên rất khó khăn trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

1.2. Đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp:

a) Đối với doanh nghiệp sản xuất, gia công cơ khí, luyện kim:

- Đẩy mạnh kích cầu trong nước nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác tiêu thụ sản phẩm; đề nghị giảm lãi xuất vay vốn và hỗ trợ làm hồ sơ vay vốn nhanh hơn để doanh nghiệp có nguồn vốn kịp thời phục vụ sản xuất kinh doanh; kiến nghị Chính phủ cần có các chính sách bình ổn giá nguyên vật liệu và giá năng lượng.

- Đề nghị được cung cấp đủ điện cho sản xuất hoặc có kế hoạch tiết giảm công suất điện cho phù hợp với các doanh nghiệp có ngành nghề luyện kim, lò cao; cần thực hiện đúng trình tự ngừng, giảm cung cấp điện với thời gian đủ để doanh nghiệp thực hiện dừng sản xuất, vì nếu cắt điện đột ngột thì thiệt hại là rất

lớn. Sớm triển khai xây dựng các TBA 110kV để đảm bảo nguồn cung cấp điện ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

- Đề nghị rà soát, sửa đổi các quy định về PCCC theo hướng giảm bớt các hạng mục yêu cầu về PCCC đối với các doanh nghiệp sản xuất gia công cơ khí vì trong nhà xưởng các doanh nghiệp này chỉ có sắt thép nên việc xảy ra cháy nổ là hẳn hữu.

- Chủ đầu tư hạ tầng CCN tổ chức liên kết các doanh nghiệp trong cụm, trao đổi các sản phẩm mà doanh nghiệp trong cụm làm được nhằm thúc đẩy sự gắn bó liên kết trong cụm; xem xét xây dựng hệ thống thoát nước Cụm công nghiệp Nguyên Gon, vì trời mưa to hay bị ngập cục bộ.

- Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng CCN số 3 Cảng Đa Phúc đẩy nhanh thủ tục điều chỉnh quy hoạch chi tiết và hoàn thiện hạ tầng để các doanh nghiệp trong cụm hoàn thiện các thủ tục pháp lý.

- Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng CCN Trúc Mai sớm bổ sung ngành nghề kinh doanh trong cụm để doanh nghiệp triển khai thực hiện công trình lò quay sản xuất kềm ôxít;

- Công ty Cổ phần Vương Anh đề nghị xem xét thẩm định và phê duyệt điều chỉnh Quyết định thành lập CCN Sơn Cẩm 3 về tiến độ thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng. Đề nghị xem xét, cập nhật vị trí danh giới và diện tích thực hiện dự án; điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thành phố Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, đảm bảo thống nhất với quy hoạch tỉnh, quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt. Đẩy mạnh công tác thống kê, bồi thường GPMB, bố trí tái định cư cho các hộ thuộc diện phải di chuyển, tránh trường hợp các hộ dân lợi dụng cơ chế chính sách bồi thường GPMB để xây dựng, coi nới trái phép.

- Công ty TNHH MTV Vạn Xuân (CCN Nguyên Gon) được nhà nước cho thuê đất với thời hạn 30 năm (tính từ năm 2006), đất không có mặt bằng (doanh nghiệp tự đền bù, GPMB) và được bù trừ vào tiền thuê đất với thời hạn là 19 năm 8 tháng. Nhưng khi ký hợp đồng, doanh nghiệp lại phải điều chỉnh đơn giá thuê 5 năm/lần (tăng đơn giá gấp hơn 10 lần) rút ngắn và phải nộp tiền thuê đất, làm tăng chi phí cho doanh nghiệp. Trong khi đó một số doanh nghiệp tương tự khác tại đây lại không phải tăng giá thuê đất. Đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh giúp doanh nghiệp được giữ nguyên đơn giá thuê đất trong thời gian đang được bù trừ tiền giải phóng, san lấp mặt bằng vào tiền thuê đất (19 năm 8 tháng) như các doanh nghiệp khác. Sau khi hết thời gian này mới thực hiện điều chỉnh đơn giá thuê đất.

- Các doanh nghiệp mong muốn CCN Cao Ngạn 1 có Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng để giải quyết mọi tồn tại về hạ tầng như điện, nước, đường nội bộ, hệ thống xử lý chất thải và nước thải.

b) Đối với doanh nghiệp sản xuất bao bì, cốc giấy:

- Đề nghị UBND tỉnh sớm phê duyệt điều chỉnh quyết định thành lập CCN Nguyên Gon để doanh nghiệp triển khai các bước tiếp theo.

- Đề nghị Chủ đầu tư CCN số 3 Cảng Đa Phúc sớm xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung và vệ sinh công nghiệp, xử lý bụi trong cụm.

- Đề nghị ngành điện cần thực hiện đúng trình tự ngừng, giảm cung cấp điện để doanh nghiệp chủ động trong sản xuất, kinh doanh.

c) Đối với doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi:

- Đề nghị vị trí đầu nối với đường tỉnh 266 tại Km 3+520 (bên phải) và Km3+660 (bên phải) để có đường vào bên trong nhà máy của CCN Điềm Thụy.

- Đề nghị ngành điện cần thực hiện đúng trình tự ngừng, giảm cung cấp điện để doanh nghiệp chủ động trong sản xuất, kinh doanh.

d) Đối với doanh nghiệp có kho hàng hóa, vận tải, kinh doanh than:

- Quan tâm hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện các thủ tục pháp lý để sản xuất kinh doanh theo đúng quy định.

- Đề nghị ngành điện cần thực hiện đúng trình tự ngừng, giảm cung cấp điện để doanh nghiệp chủ động trong sản xuất, kinh doanh.

đ) Đối với doanh nghiệp may mặc, may công nghiệp

- Sớm phê duyệt quyết toán chi phí bồi thường, GPMB CCN Kha Sơn với diện tích 4,1 ha; xem xét, hướng dẫn thực hiện hành lang an toàn vỉa hè đường trước công và hàng rào Nhà máy.

- Đề nghị các cơ quan chức năng tháo gỡ vướng mắc thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng tại CCN Cây Bòng để doanh nghiệp sớm được thuê lại đất.

- Quan tâm cung cấp điện liên tục, ổn định để doanh nghiệp tổ chức sản xuất kịp tiến độ giao hàng.

(Các khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị của doanh nghiệp được thống kê chi tiết tại Biểu 2 đính kèm).

2. Những đề xuất, kiến nghị thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương và UBND cấp huyện đã được giải đáp, hướng dẫn

2.1. Đối với đề xuất, kiến nghị liên quan đến điện lực

- Về nguồn điện: Sau khi Quy hoạch phát triển tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14/3/2023 và Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023, Sở Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương, Công ty Điện lực Thái Nguyên và đơn vị tư vấn triển khai đầu tư nguồn cung cấp điện, cụ thể: Thống nhất hướng tuyến đường dây, vị trí trạm biến áp 500kV và hướng tuyến đường dây đầu nối 220kV tỉnh Thái Nguyên; thống nhất hướng tuyến và phương án đầu tư đường dây và TBA 110kV Sông Công 5; rà soát, đôn đốc ngành điện đầu tư

đường dây và TBA trung thế trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch, đảm bảo cung cấp nguồn điện kịp thời cho các CCN.

- Về tiết giảm, cắt điện: Tại buổi làm việc, Sở Công Thương đã phổ biến, triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 05/CT-UBND ngày 12/06/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 25/9/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Công điện số 379/CĐ-TTg ngày 13/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Công điện số 01/CĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc chủ động triển khai các biện pháp cấp bách ứng phó với nguy cơ nắng nóng, hạn hán, thiếu nước; Công văn số 1482/SCT-CNNL ngày 25/5/2023 của Sở Công thương tỉnh Thái Nguyên về việc đẩy mạnh thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên cao điểm hè năm 2023. Hiện nay, miền Bắc đang bước vào cao điểm của mùa nắng nóng, theo Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn quốc gia nền nhiệt trên cả nước thời kỳ này có thể cao hơn trung bình nhiều năm. Một số đợt nắng nóng gay gắt sẽ xảy ra trong khoảng từ tháng 5 đến tháng 8 với nền nhiệt độ ở nhiều nơi có thể lên đến 40°C. Theo văn bản số 3176/BTNMT-TNN ngày 8/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường nhận định về nguy cơ thiếu hụt nguồn nước sẽ tiếp diễn và diễn ra nghiêm trọng. Mực nước một số hồ thủy điện lớn đã về mực nước chết, đặc biệt là các hồ thủy điện khu vực miền Bắc có lưu lượng nước về hồ rất kém, tần suất nước về nhiều hồ kém nhất trong 100 năm qua (tính đến ngày 11/5/2023). Để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh trong giai đoạn hiện nay với mục tiêu tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong việc tiết kiệm điện nhằm nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia gắn với phát triển bền vững và bảo vệ môi trường, Sở Công Thương đề nghị các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất triển khai:

+ Thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải khi có đề nghị từ Công ty Điện lực địa phương phù hợp với tình hình kinh doanh của đơn vị.

+ Xây dựng và thực hiện các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả như: đảm bảo sử dụng đúng công suất và biểu đồ phụ tải; thực hiện kế hoạch sản xuất hợp lý; hạn chế tối đa việc huy động các thiết bị, máy móc có công suất tiêu thụ điện lớn vào giờ cao điểm; hạn chế tối đa các thiết bị điện hoạt động không tải.

+ Theo dõi, thông tin kịp thời về Sở Công Thương và UBND các huyện, thành phố về việc tình hình ngừng, giảm cung cấp điện của Điện lực địa phương với nội dung: Giảm phụ tải theo kế hoạch điều tiết; cắt điện theo kế hoạch; cắt điện khẩn cấp.

2.2. Đối với đề xuất, kiến nghị liên quan đến đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp, xử lý chất thải, nước thải tập trung

- Về lựa chọn chủ đầu tư và triển khai xây dựng hạ tầng CCN: Sở Công Thương thường xuyên hướng dẫn UBND các huyện, thành phố và các nhà đầu tư thực hiện thành lập, điều chỉnh quyết định thành lập CCN theo đúng Nghị định

68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Thường xuyên đôn đốc các Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng đẩy nhanh công tác đền bù, GPMB, tái định cư và triển khai xây dựng hạ tầng CCN theo tiến độ đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Vấn đề đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung tại một số CCN như: Sơn Cẩm 3, Nguyên Gon, Khuynh Thạch, Diềm Thụy, Trúc Mai... đã được Chủ đầu tư quan tâm tuy nhiên do vướng mắc trong công tác GPMB nên các cụm công nghiệp trên chưa thể thi công xây dựng công trình hạ tầng bảo vệ môi trường. Theo quy định tại điểm a khoản 2, Điều 52 Luật bảo vệ môi trường, các cụm công nghiệp hoạt động phải *“hoàn thành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường quy định tại khoản 1 Điều 51 của Luật này trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành”*. Thời gian qua, Sở Công Thương đã rà soát, đôn đốc các Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng khẩn trương đẩy nhanh công tác GPMB, thu hồi đất và giao đất tại các cụm công nghiệp trên để Chủ đầu tư triển khai xây dựng các hạng mục công trình hạ tầng bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành và hoàn thành trước ngày 01 tháng 01 năm 2024.

2.3. Về nội dung đề nghị vị trí đấu nối với đường tỉnh 266 tại Km 3+520 (bên phải) và Km3+660 (bên phải) để có đường vào bên trong nhà máy của CCN Diềm Thụy. Hiện tại Quy hoạch chi tiết CCN Diềm Thụy đã được phê duyệt đầu nối 2 điểm với đường tỉnh lộ 261, đề nghị Doanh nghiệp phối hợp với Chủ đầu tư hạ tầng để thực hiện đấu nối theo quy định.

2.4. Về đề nghị xem xét, hướng dẫn thực hiện hành lang an toàn vỉa hè đường trước cổng và hàng rào Nhà máy sản xuất hàng may mặc xuất khẩu tại CCN Kha Sơn, Sở Công Thương đề nghị doanh nghiệp liên hệ với Sở Giao thông Vận tải để được hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và thực hiện thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn hành lang giao thông theo quy định.

2.5. Về nội dung đề nghị được giảm bớt các hạng mục yêu cầu về PCCC đối với các doanh nghiệp sản xuất gia công cơ khí. Nội dung này Sở Công Thương đề nghị doanh nghiệp chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về PCCC trong sản xuất kinh doanh, đồng thời đề nghị doanh nghiệp trực tiếp làm việc với Công an tỉnh (Phòng PC 07) để được hướng dẫn thực hiện.

2.6. Về nội dung của Công ty TNHH MTV Vạn Xuân (CCN Nguyên Gon) đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh giúp doanh nghiệp được giữ nguyên đơn giá thuê đất trong thời gian đang được bù trừ tiền giải phóng, san lấp mặt bằng vào tiền thuê đất. Nội dung này, Sở Công Thương đã đề nghị doanh nghiệp làm việc trực tiếp với Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND thành phố Sông Công để được hướng dẫn thủ tục giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

2.7. Về nội dung của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG đề nghị các cơ quan chức năng tháo gỡ vướng mắc thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng tại CCN Cây Bòng để doanh nghiệp sớm được thuê lại đất.

Cụm công nghiệp Cây Bông đã thực hiện xong phần lớn công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Chủ đầu tư là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Võ Nhai đã được thuê đất với tổng diện tích 11.445,2 m². Nhà đầu tư thứ cấp là Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG đã thực hiện dự án Nhà máy may TNG Võ Nhai theo quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 1935/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên. Hiện nay Dự án Nhà máy may TNG Võ Nhai đã hoàn thành và đi vào hoạt động, tuy nhiên thủ tục đầu cho thuê đất chưa thực hiện xong, do Chủ đầu tư chưa có kinh phí để hoàn trả Quỹ phát triển đất tỉnh Thái Nguyên số tiền 36,816 tỷ đồng; Chưa có kinh phí nộp tiền thuê đất theo thông báo của Cục thuế tỉnh, số tiền phải nộp là: 31,274 tỷ đồng. Hiện nay Chủ đầu tư đang khẩn trương hoàn thiện hồ sơ báo cáo đề xuất phương án tháo gỡ khó khăn cho dự án.

3. Các nội dung đề nghị UBND tỉnh xem xét chỉ đạo, giải quyết

- Đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo:

+ Các ngân hàng nhà nước chung tay tháo gỡ khó khăn, giảm lãi xuất vay vốn và hỗ trợ làm thủ tục, hồ sơ vay vốn để doanh nghiệp có nguồn vốn kịp thời phục vụ sản xuất kinh doanh.

+ Công an tỉnh hướng dẫn các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trọng cụm công nghiệp thực hiện các quy định về PCCC trong sản xuất kinh doanh.

+ Sở Giao thông Vận tải hướng dẫn Nhà máy may tại CCN Kha Sơn của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn hành lang giao thông theo quy định.

+ Sở Tài nguyên Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn Công ty TNHH MTV Vạn Xuân (CCN Nguyên Gon) thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

- Kiến nghị Chính phủ cần có các chính sách bình ổn giá nguyên vật liệu và giá năng lượng.

Trên đây là Báo cáo quả làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Sở Công Thương kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng KHTCH;
- Lưu: VT, CNNL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Bá Trường